TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HSPT
Ngày : 21 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân và ông Nguyễn Mạnh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lý Đình Kiêm, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLST-HSPT ngày 19 tháng 5 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thúc N cùng đồng phạm đối với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và Tên: **NGUYỄN THÚC NAM** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1983; Nơi cư trú: Xóm N, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Thúc L, sinh năm 1958; Con bà: Đào Thị T1, sinh năm 1960; Vợ: Lương Thị T2, sinh năm 1982; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 249/2017/HSST ngày 12/7/2017, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Đánh bạc". Phạt bổ sung 3 triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 21/11/2017.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 22/3/2010, Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu hoặc đăng ký nhưng không có các giấy tờ đó.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Họ và Tên: **VŨ MẠNH CƯỜNG** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Xóm C, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Vũ Văn P (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1947; Vợ: Nguyễn Thị T3, sinh năm 1990; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 240/2006/HSST ngày 22/11/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng về tội "Cướp tài sản". Phạt quản chế 02 năm sau khi mãn hạn tù. Chấp hành xong án phí ngày 04/6/2007.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án này còn có bị cáo Đàm Ngọc K có đơn kháng cáo. Trước khi mở phiên tòa bị cáo Đàm Ngọc K đã rút toàn bộ kháng cáo; những người làm chứng và người chứng kiến, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại cửa hàng bán đồ gia dụng Nam Thắm do Nguyễn Thúc N làm chủ tại xóm N, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên thường xuyên diễn ra hoạt động đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề, hồi 18 giờ 10 phút ngày 25/7/2022, tổ công tác của Đ Công an thành phố T tiến hành kiểm tra, xác minh tại địa chỉ trên. Khi tổ công tác đến nhà N thì N đang có mặt tại cửa hàng cùng một người đàn ông và hai người phụ nữ. Khi thấy tổ công tác đến kiểm tra, người đàn ông trên đã đứng dậy đi ra cửa và ném một tờ giấy ra trước cửa. Tổ công tác đã yêu cầu người đàn ông trên nhặt lại tờ giấy vừa ném và yêu cầu cầm quay lại cửa hàng của N để làm việc. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, người đàn ông và hai người phụ nữ khai tên lần lượt là Vũ Quế L1 (sinh năm 1970, HKTT: Xóm N, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên), Dương Thị B (sinh năm 1972, HKTT: Xóm P, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên) và Phạm Thị H (sinh năm 1952, HKTT: Xóm N, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên). Vũ Quế L1 và Dương Thị B khai nhận vừa mua các số lô, số đề của Nguyễn Thúc N và tự nguyện giao nộp tờ cáp đề ghi các số lô, số đề vừa mua của N. Nguyễn Thúc N cũng đã thừa nhận vừa nhận bán các số lô, số đề cho L1, B đồng thời tự nguyện giao nộp các đồ vật, tài liệu có liên quan đến việc mua, bán các số lô, số đề của mình.

- Thu giữ của Dương Thị B: 01 (một) tờ cáp đề hình chữ nhật bằng giấy bạc, mặt màu trắng, kích thước 10x15cm, nội dung ghi các số lô, số đề bằng bút mực màu xanh và số tiền 750.000 đồng.

- Thu giữ của Vũ Quế L1: 01 (một) tờ cáp đề màu trắng, hình chữ nhật, mặt giấy, kích thước 04x06cm, nội dung ghi các số lô, số đề bằng bút mực màu xanh và số tiền 710.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thúc N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu vàng, số IMEI: 356563084966859, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0855.288.883; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu hồng, số IMEI: 352985091633210, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0961.876.513; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, vỏ màu xanh, số IMEI 1: 353220822590581, số IMEI 2: 353319902590584,đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0977.341.007 và 0969.526.007; số tiền 2.130.000 đồng; 02 (hai) bút bi màu xanh, không có nhãn hiệu.

Kết quả điều tra xác định: Ngày 25/7/2022, Nguyễn Thúc N đã bán các số lô, số đề cho những người sau:

- Nguyễn Thúc N bán cho Vũ Quế L1 đến mua trực tiếp tổng cộng 03 số đề với tổng số tiền là 60.000 đồng.

- Nguyễn Thúc N bán cho Dương Thị B đến mua trực tiếp tổng cộng 03 số đề với tổng số tiền là 60.000 đồng, 40 điểm lô, một điểm lô bán với giá 22.000 đồng với tổng số tiền là 880.000 đồng. Tổng số tiền N bán các số lô, số đề cho B là 940.000 đồng.

- Nguyễn Thúc N sử dụng tài khoản Zalo tên "Không Tên" đăng nhập trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu vàng, số IMEI: 356563084966859, đã qua sử dụng, bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0855.288.883 của N để nhận tin nhắn từ Đàm Ngọc K, K sử dụng tài khoản Zalo tên "Khánh Đàm" đăng nhập trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, vỏ màu đen, số IMEI 1: 355629112154304, số IMEI 2: 355630112154302, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 thẻ sim số thuê bao, sim 1: 0911.684.238, sim 2: 0986.987.383, tổng cộng 10 số đề với tổng số tiền là 3.000.000 đồng, 175 điểm lô, một điểm lô bán với giá 23.000 đồng, với tổng số tiền là 4.025.000 đồng. Tổng số tiền N bán các số lô, số đề cho K là 7.025.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc điện thoại trên của Đàm Ngọc K.

- Nguyễn Thúc N sử dụng tài khoản Zalo tên "Không Tên" trên để nhận tin nhắn từ Vũ Mạnh Cng sử dụng tài khoản Zalo tên "Vũ Mạnh C" đăng nhập trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50S, vỏ màu trắng, số IMEI 1: 352049111117876, số IMEI 2: 352050111117874, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0866.139.880, tổng cộng 08 số đề với tổng số tiền là 2.900.000 đồng,

04 số đề ba càng với tổng số tiền là 350.000 đồng, 600 điểm lô, một điểm lô bán với giá 23.000 đồng, số tiền phải thanh toán mua số lô là 13.800.000 đồng. Tổng số tiền N bán các số lô, số đề cho C là 17.050.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc điện thoại trên của Vũ Mạnh C.

Sau khi bán số lô, số đề cho khách vào ngày 25/7/2022, N chưa chuyển lại cho ai để hưởng chênh lệch.

Về hình thức đánh bạc: Đối với số đề: Người chơi lựa chọn các số từ 00 đến 99, sau đó đối chiếu với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả Xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng trong ngày hôm đó. Nếu số đã chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì được gọi là trúng đề, được người bán trả tiền thắng bạc gấp 70 lần số tiền mà người chơi đó đã bỏ ra.

Đối với số lô: Người chơi lựa chọn các số tự nhiên từ 00 đến 99 để đánh với số điểm, sau đó sẽ đối chiếu với hai số cuối của giải thưởng của kết quả Xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng ngày hôm đó. Nếu số lô trên trùng với hai số cuối của các giải thì được gọi là trúng lô và được người bán trả số tiền là 80.000 đồng/1 điểm lô tương ứng với số điểm lô đã mua.

Tại thời điểm phát hiện chưa có kết quả quả Xổ số kiến thiết Miền B.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyễn Thúc N, Đàm Ngọc K, Vũ Mạnh C khai nhận: Để có thêm thu nhập, ngoài việc kinh doanh, N đã nhận bán số lô, số đề cho khách trực tiếp đến nhà để mua và bán qua tin nhắn Zalo. N đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, vỏ màu vàng, số IMEI: 356563084966859, đã qua sử dụng, bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 0855.288.883 để đăng nhập tài khoản trong ứng dụng Z tên "Không Tên" để nhận và gửi tin nhắn bán số lô, đề cho khách. Khi khách đến trực tiếp mua số lô, số đề nào thì N sẽ viết các số lô, số đề đó ra tờ cáp đề sau đó đưa cho khách thì khách sẽ trả tiền cho N. Khi khách muốn mua các số lô, số đề thông qua tin nhắn trên ứng dụng Zalo, khách sẽ nhắn tin cho N, nếu N đồng ý bán sẽ nhắn tin trả lời lại là "Ok". Ngày 25/7/2022 Nguyễn Thúc N đã đánh bạc với Đàm Ngọc K, Vũ Mạnh C, Vũ Quế L1, Dương Thị B qua hình thức mua bán số lô, số đề với tổng số tiền là 25.075.000 đồng. Đàm Ngọc K đã đánh bạc với Nguyễn Thúc N với tổng số tiền là 7.025.000 đồng. Vũ Mạnh C đã đánh bạc với Nguyễn Thúc N với tổng số tiền là 17.050.000 đồng. Ngày 25/7/2022 Nguyễn Thúc N, Đàm Ngọc K, Vũ Mạnh C chưa thanh toán tiền thắng bạc cho nhau. Sau khi bán số lô, số đề cho khách, Nam giữ lại để hưởng lợi mà không chuyển lại cho ai để hưởng chênh lệch.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản kiểm tra điện thoại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Nguyễn Thúc N 09 (Chín) tháng tù về tội " Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321;Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đàm Ngọc K 09 (Chín) tù về tội " Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321;Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Vũ Mạnh C 09 (Chín) tù về tội " Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng trong vụ án theo quy định.

Ngày 24/4/2023 bị cáo Nguyễn Thúc N kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 25/4/2023 bị cáo Vũ Mạnh C kháng cáo xin cải tạo tại địa phương.

Ngày 28/4/2023 bị cáo Đàm Ngọc K kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 23/6/2023, bị cáo Đàm Ngọc K có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo, Tòa án đã ra Thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338, 342 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo N, C xin hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thúc N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Năm 2010, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu hoặc đăng ký nhưng không có các giấy tờ đó đến nay quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên không bị coi là tiền sự; Năm 2017, bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội "Đánh bạc", đến nay bản án trên không bị coi là tiền án. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số

01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, thấy bị cáo có đủ các điều kiện để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo Vũ Mạnh C tại cấp phúc thẩm không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thúc N, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 09 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 18 tháng đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giữ nguyên mức hình phạt theo bản án sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Mạnh C.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thúc N và Vũ Mạnh C đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thúc N, Đàm Ngọc K, Vũ Mạnh C làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, ngày 23/6/2023 bị cáo Đàm Ngọc K đã rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án đã ra thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338, Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 25/7/2022, tại cửa hàng bán đồ gia dụng N của Nguyễn Thúc N thuộc xóm N, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Thúc N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho Đàm Ngọc K, Vũ Mạnh C, Vũ Quế L1, Dương Thị B với tổng số tiền là 25.075.000 đồng. Đàm Ngọc K đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho Nguyễn Thúc N với tổng số tiền là

7.025.000 đồng. Vũ Mạnh C đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề cho Nguyễn Thúc N với tổng số tiền là 17.050.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thúc N và Vũ Mạnh C đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

Đối với kháng cáo của bị cáo N: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Mặc dù bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính năm 2010 và bị xử bằng một bản án vào năm 2017, nhưng đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, đồng thời theo quy định tại Điều 2 của Văn bản số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp được coi là không có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên thấy nội dung kháng cáo của bị cáo là có căn cứ và cần chấp nhận theo hướng sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt, chuyển biện pháp cải tạo cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với kháng cáo của bị cáo C: Hội đồng xét xử đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, vì vậy, các quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thúc N và Vũ Mạnh C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo Nguyễn Thúc N đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000102 ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

[6]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thúc N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo

của bị cáo Vũ Mạnh C không được chấp nhận nên bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Mạnh C. Giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo C theo quyết định của bản án sơ thẩm số 87/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Vũ Mạnh C 09 (Chín) tháng tù về tội " Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thúc N; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HSST ngày 17/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo đối với bị cáo N.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Nguyễn Thúc N 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội " Đánh bạc". Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thúc N cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thúc N và Vũ Mạnh C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo Nguyễn Thúc N đã nộp đủ theo biên lai thu số 0000102 ngày 12/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc

bị cáo Vũ Mạnh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thúc N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thúc N đã nộp số tiền 22.870.000 đồng là tiền phạt bổ sung, tiền truy thu và án phí hình sự sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số thu số 0000102 ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo N còn phải nộp số tiền còn lại theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 87/2023/HSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ích Yên